BÀI 27 PHÒNG, TRÁNH THƯƠNG TÍCH DO NGÃ

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Nêu được các tình huống nguy hiểm có thể gây ra thương tích do ngã.
* Nhận biết được nguyên nhân và hậu quả của việc bị ngã.
* Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh thương tích  
  do ngã.

**III. CHUẨN BỊ**

* SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;
* Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười - mặt mếu, âm nhạc (bài hát “Đi tới trường” - sáng tác: Đức Bằng),... gắn với bài học “Phòng, tránh thương tích do ngã”;
* Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng powerpoint,... (nếu có điều kiện).

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| 1. Khởi động   Tổ chức hoạt động tập thể - hát bài "Đi tới trường"   * GV bật bài hát “Đi tới trường” hoặc bắt nhịp để HS hát theo bài hát này. * GV đặt câu hỏi: Hằng ngày, các em đi tới trường như thế nào? * HS suy nghĩ, trả lời.   Kết luận: Em cần đi cần thận để tránh bị ngã, em cũng cần học cách phòng, tránh thương tích do ngã.   1. Khám phá   **Nhận biết những tình huống có thể dẫn đến thương tích do ngã và hậu quả của nó**   * GV chiếu/treo tranh mục Khám phá lên bảng để HS quan sát (hoặc HS quan sát tranh trong SGK). * GV nêu yêu cầu: Em hãy cho biết nguyên nhân gây ngã và hậu quả của nó. Em cần làm gì để phòng, tránh thương tích do ngã? * GV gợi ý các nguyên nhân gây ngã: trèo cây, đùa nghịch khi đi cầu thang, leo trèo trên bậu cửa, chạy đùa dưới sân ướt,... * Việc bị ngã sẽ khiến em có thể bị tổn thương: xước tay, chân; chảy máu; gãy tay, chân,... chấn thương các bộ phận cơ thể gây tổn hại đến sức khoẻ.   Kết luận: Không trượt trên tay vịn cầu thang, không đứng, ngồi trên bậu cửa sổ, không trèo cây hái quả, cần thận khi đi qua sàn ướt,... để phòng, tránh tai nạn thương tích do ngã.   1. Luyện tập   Hoạt động 1 **Em chọn việc nên làm**   * GV yêu cầu HS quan sát tranh mục Luyện tập trong SGK. * GV giới thiệu về từng tình huống và hỏi về những hành động nên làm và không nên làm. * GV gợi ý các tình huống không nên làm:   + Tranh 1: Đuổi nhau trong khu vực xây dựng nhiều cát, sỏi  + Tranh 2: Đùa nghịch khi đi thang cuốn  + Tranh 3: Ngồi trên lưng trâu giục trâu chạy/Muốn được lên lưng trâu như anh lớn hơn.   * GV gợi ý các tình huống nên làm:   + Tranh 4: Dắt trâu sát lê' đường  + Tranh 5: Mặc đồ bảo hộ, đội mũ bảo hiểm khi chơi thể thao  + Tranh 6: Đứng ngay ngắn, không đùa nghịch khi đi thang cuốn.  Kết luận: Để phòng, tránh thương tích do ngã, chúng ta cần làm theo các bạn trong tranh 4, 5 và 6; không nên làm theo các bạn trong tranh 1, 2 và 3.  Hoạt động 2 **Chia sẻ cùng bạn**   * GV nêu yêu cầu: Em hãy chia sẻ với các bạn cách em phòng, tránh thương tích do ngã. * GV tuỳ thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số HS chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi. * HS chia sẻ qua thực tế của bản thân. * GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết cách phòng, tránh thương tích do ngã.  1. Vận dụng   Hoạt động 1 **Đưa ra lời khuyên cho bạn**   * GV giới thiệu tranh tình huống:   + Tranh 1: Minh rủ Nam vào một ngôi nhà đang xây dựng chưa có lan can và tường bảo vệ trên cao để chơi trốn tìm.  + Tranh 2: Mai trèo lên cây để lấy chiếc diều bị mắc.   * GV gợi ý: HS có thể đưa ra những lời khuyên khác nhau:   1/ Các bạn không nên làm thế vì rất nguy hiểm.  2/ Các bạn nên chọn chỗ chơi an toàn.  3/ Mai ơi, đừng trèo cây, bạn nên nhờ người lớn lấy giúp!   * GV cho HS trình bày các lời khuyên khác nhau và phân tích chọn ra lời khuyên hay nhất.   Kết luận: Chúng ta không nên leo trèo, không chơi ở những nơi nguy hiểm.  Hoạt động 2 **Em thực hiện một số cách phòng, tránh thương tích do ngã**   * HS đóng vai nhắc nhau phòng, tránh thương tích do ngã. HS có thể tưởng tượng và đóng vai nhắc bạn cách phòng, tránh thương tích do ngã (không leo trèo, cần thận khi đi lại trên sàn ướt, đội mũ bảo hiểm và mang đồ bảo vệ khi chơi thể thao,...) trong các tình huống khác nhau. * Ngoài ra, GV có thể cho HS đưa ra những lời khuyên đối với các việc không nên làm trong phần Luyện tập.   Kết luận: Em thực hiện phòng, tránh thương tích do ngã để đảm bảo an toàn cho bản thân.  Thông điệp: GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc. | -HS hát  -HS trả lời  - HS quan sát tranh  - HS trả lời  - HS lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.     -HS lắng nghe          - Học sinh trả lời        - HS tự liên hệ bản thân kể ra.        HS lắng nghe.   * HS quan sát   -HS chọn  -HS lắng nghe  -HS chia sẻ  -HS nêu  -HS lắng nghe  -HS thảo luận và nêu  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe   * HS nêu |